

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BXD ngày 28/01/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều của Nghị định về phát triển đô thị thông minh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 177/TTr-SXD ngày 23/3/2026; Kết quả biểu quyết của Thành viên UBND tỉnh tại Thông báo số 144/TB-VPUB ngày 27/3/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

**1.1.** Cụ thể hóa và triển khai đồng bộ và hiệu quả các quy định tại Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh; Thông tư số 03/2026/TT-BXD ngày 28/01/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều của Nghị định về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ, thống nhất giữa phát triển đô thị thông minh với các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

**1.2.** Thực hiện đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng số và chuyển đổi số toàn diện trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Sử dụng phát triển đô thị thông minh làm động lực then chốt để đổi mới mô hình tăng trưởng, từng bước hình thành kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn, góp phần đưa Sơn La phát triển nhanh và bền vững.

**1.3.** Nâng cao năng lực quản lý và chất lượng dịch vụ đô thị: Xây dựng hệ thống dịch vụ đô thị thông minh triển khai rộng khắp nhằm cải thiện chất lượng sống của nhân dân, tối ưu hóa các tiện ích công cộng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp dựa trên dữ liệu.

**1.4.** Phát triển hệ thống đô thị Sơn La theo hướng xanh, thông minh, bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu đưa Sơn La trở thành tỉnh phát triển khá của vùng Trung du và miền núi phía Bắc, là cực tăng trưởng của tiểu vùng phía Tây; trọng điểm du lịch của khu vực biên giới Việt Nam - Lào và vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Đồng thời, từng bước kết nối Sơn La với mạng lưới đô thị

thông minh trong cả nước và khu vực.

## **2. Yêu cầu**

**2.1.** Tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp định hướng quốc gia. Mọi hoạt động phát triển đô thị thông minh phải tuân thủ quy định pháp luật, thống nhất và thúc đẩy việc thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của tỉnh và các chương trình, đề án về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển đô thị.

**2.2.** Phát triển đô thị thông minh phải lấy người dân làm trung tâm. Các hoạt động phát triển đô thị thông minh hướng tới mục tiêu cải thiện chất lượng sống, tối ưu hóa các dịch vụ, tiện ích phục vụ người dân; tạo điều kiện cho người dân tham gia trong quá trình quản lý, vận hành, giám sát phát triển đô thị thông minh. Hạ tầng và dịch vụ số của đô thị thông minh phải chú trọng yêu cầu về công bằng số, giảm thiểu khoảng cách số.

**2.3.** Phát triển và vận hành đô thị thông minh trên cơ sở dữ liệu đô thị là tài nguyên cốt lõi. Dữ liệu đô thị thông minh phải được quản lý theo chu trình khép kín, hoàn chỉnh, bảo đảm kết nối, chia sẻ, an toàn và được sử dụng làm cơ sở cho việc ra quyết định.

**2.4.** Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và tương tác. Đáp ứng các nguyên tắc về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ thông tin của tổ chức, người dân và khả năng tương tác, chống khóa công nghệ. Phát triển đô thị thông minh phải đáp ứng yêu cầu bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, bảo đảm quốc phòng an ninh.

**2.5.** Tích hợp toàn diện, triển khai linh hoạt và thích ứng. Việc triển khai phát triển đô thị thông minh phải phối hợp đồng bộ, đa ngành, chú trọng sử dụng cả giải pháp công nghệ và phi công nghệ; ứng dụng các công nghệ hiện đại, đồng bộ, bảo đảm tính trung lập về công nghệ, có khả năng mở rộng, liên thông, tương thích với nhiều nền tảng, bảo đảm khả năng tương tác hoạt động đồng bộ của đô thị thông minh cũng như giữa các đô thị thông minh; phù hợp với đặc điểm riêng của từng đô thị, mức độ phát triển của từng khu vực trong đô thị; thực hiện theo lộ trình, phân vùng ưu tiên, thí điểm điển hình để rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng, tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới sáng tạo, công nghệ, dịch vụ và chính sách mới được kiểm chứng trước khi áp dụng rộng rãi.

**2.6.** Phát triển bền vững và huy động đa dạng nguồn lực. Phát triển hài hòa các mục tiêu phát triển đô thị bảo đảm chất lượng, thông minh, kết nối, hiệu quả, bền vững. Giảm thiểu tác động môi trường từ công nghệ, tối ưu hóa năng lượng cho Trung tâm dữ liệu, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn dữ liệu. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực hợp pháp từ nhà nước, doanh nghiệp, xã hội và cộng đồng dân cư, thúc đẩy hợp tác công tư trong phát triển đô thị thông minh.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Xây dựng môi trường pháp lý, cơ chế chính sách**

- Trên cơ sở các cơ chế, chính sách, quy định và hướng dẫn của các Bộ,

ngành Trung ương, tổ chức rà soát, lồng ghép, điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, quy hoạch và nội dung chuyển đổi số của tỉnh theo định hướng phát triển đô thị thông minh gắn với hiện đại hóa hạ tầng, xây dựng chính quyền đô thị số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, bảo đảm phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, đồng thời tăng cường triển khai, huy động và điều phối hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Xây dựng và ban hành các quy định, quy chế quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống đô thị thông minh; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước phục vụ công tác quản lý đô thị.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý đô thị dựa trên dữ liệu số, nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ đô thị.

## 2. Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng số đô thị thông minh

- Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của tỉnh phục vụ quản lý đô thị, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, internet băng rộng, từng bước phủ sóng mạng di động chất lượng cao tại các đô thị, khu du lịch, khu công nghiệp, khu trung tâm hành chính.

- Tập trung đầu tư, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ số, trọng tâm là xây dựng Trung tâm giám sát điều hành (IOC) tỉnh Sơn La, Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, thúc đẩy quản trị dựa trên dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích, dự báo.

- Thương mại, dịch vụ thông minh:

+ Phát triển các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán số phục vụ hoạt động thương mại, dịch vụ tại các đô thị trung tâm, khu du lịch và các điểm giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc sản của tỉnh;

+ Khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản, hàng hóa đặc sản địa phương; phát triển mô hình điểm bán hàng thông minh gắn với quảng bá du lịch và sản phẩm OCOP của tỉnh;

+ Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số trong quản lý chuỗi cung ứng, logistics và tiêu thụ sản phẩm; từng bước phát triển chợ thông minh, trung tâm logistics ứng dụng công nghệ số, góp phần thúc đẩy kinh tế số và nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: rà soát, xây dựng chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, vùng, miền.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

5. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

#### 7. Phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh

- Giao thông thông minh bao gồm: Từng bước triển khai hệ thống giám sát giao thông, camera an ninh tại các tuyến đường chính, khu trung tâm đô thị, khu du lịch; hạ tầng cho phương tiện giao thông xanh thông minh, hệ thống trạm sạc điện tại các khu đô thị, trung tâm thương mại, bãi đỗ xe công cộng, thúc đẩy chuyển đổi năng lượng trong lĩnh vực giao thông.

- Năng lượng thông minh bao gồm:

+ Khuyến khích ứng dụng hệ thống chiếu sáng công cộng tiết kiệm năng lượng và điều khiển thông minh tại các tuyến phố chính, khu trung tâm đô thị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giảm tiêu thụ điện năng và góp phần phát triển đô thị xanh;

+ Khuyến khích phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo như điện mặt trời mái nhà, các mô hình năng lượng tái tạo quy mô nhỏ phù hợp với thực tế của địa phương; khuyến khích áp dụng hệ thống quản lý năng lượng trong các công trình công cộng, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; từng bước triển khai các giải pháp công nghệ nhằm giảm thiểu tiêu thụ năng lượng trong đô thị, góp phần hướng tới xây dựng đô thị xanh, phát thải thấp.

- Cấp, thoát nước và môi trường thông minh bao gồm: Ứng dụng hệ thống giám sát chất lượng nước, giám sát vận hành hệ thống cấp nước đô thị; hệ thống quan trắc môi trường không khí, môi trường nước tại các khu đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; cơ sở dữ liệu, thông tin khách hàng và các giải pháp, công nghệ thông minh khác.

- Quản lý chất thải rắn thông minh bao gồm: Hệ thống giám sát thu gom, vận chuyển, hệ thống tối ưu hóa lộ trình thu gom rác thải và các công nghệ xử lý rác thải tiên tiến thu hồi năng lượng.

#### 8. Phát triển hạ tầng và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

- Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo đô thị thông minh dựa trên mô hình liên kết chặt chẽ giữa Nhà nước, nhà trường, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, cộng đồng.

- Kết nối và tận dụng hiệu quả mạng lưới các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia với địa phương để hình thành các chương trình hợp tác phát triển đô thị thông minh. Các trung tâm đổi mới sáng tạo đóng vai trò là đầu mối tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển khởi nghiệp, các cuộc thi đổi mới sáng tạo mở và kết nối các nguồn lực đầu tư cho các giải pháp đô thị thông minh.

9. Nghiên cứu, triển khai thí điểm các khu đô thị và dịch vụ, tiện ích thông minh

- Khuyến khích UBND cấp xã, doanh nghiệp, tổ chức ứng dụng mô hình thông tin công trình (BIM), mô hình thông tin đô thị (CIM), hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quá trình quản lý, phát triển đô thị.

- Khuyến khích tổ chức thực hiện mô hình thí điểm tích hợp ứng dụng mô hình thông tin công trình, hệ thống thông tin địa lý và internet vạn vật (IoT), hình thành bản sao số đô thị phục vụ phát triển đô thị thông minh.

### III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1. Giải pháp về quy hoạch

- Quy hoạch xanh thông minh: Các yếu tố "xanh thông minh" sẽ được lồng ghép, tích hợp vào các quy hoạch cần cập nhật, bao gồm các khu vực đô thị mới và các dự án đô thị; quy hoạch thông minh phải kết hợp giữa môi trường sống xanh và công nghệ hiện đại nhằm tạo ra không gian sống bền vững, chất lượng cao cho người dân.

- Quy hoạch đô thị theo chức năng đặc thù theo định hướng giao thông (TOD) dọc hai bên hành lang Quốc lộ 6, tuyến cao tốc Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên (CT03), cao tốc Sơn La - Lào Cai; các khu vực quanh nút giao cao tốc, bến xe trung tâm và Cảng hàng không Nà Sản sẽ được quy hoạch đồng bộ gắn với hạ tầng giao thông thông minh, phục vụ cư dân và tạo động lực phát triển kinh tế tại hai trung tâm đô thị Sơn La - Mai Sơn và Mộc Châu - Vân Hồ.

- Tích hợp công nghệ thông minh trong quy hoạch: Áp dụng các công nghệ tiên tiến như IoT, AI, dữ liệu lớn, mô hình thông tin công trình BIM, thông tin địa lý GIS,... để quản lý, triển khai quy hoạch.

- Đẩy mạnh áp dụng hệ thống thông tin địa lý GIS để quản lý và thực hiện quy hoạch; Tăng cường chú trọng công tác quy hoạch đô thị thông minh, lồng ghép nội dung phát triển đô thị thông minh bền vững vào trong các đồ án quy hoạch xây dựng và các chương trình, đề án, dự án phát triển đô thị; Gắn kết chặt chẽ quá trình chuyển đổi số với phát triển đô thị thông minh bền vững.

#### 2. Giải pháp về Xây dựng

- Xây dựng thông minh: Ứng dụng công nghệ như IoT, AI và dữ liệu lớn trong quản lý và giám sát xây dựng, từ quy hoạch, thiết kế đến thi công và vận hành các tòa nhà, đảm bảo hiệu quả và an toàn trong các dự án xây dựng.

- Công nghệ vật liệu xanh: Khuyến khích sử dụng các vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, như vật liệu tái chế, vật liệu tiết kiệm năng lượng, và công nghệ xây dựng tiên tiến để giảm lượng khí thải và nâng cao chất lượng không gian sống, môi trường sống.

- Quản lý tòa nhà thông minh: Phát triển các hệ thống quản lý tòa nhà thông minh, tích hợp công nghệ cảm biến và điều khiển tự động để tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng, an ninh và dịch vụ cho các khu đô thị.

- Quản lý giao thông thông minh: Sử dụng hệ thống giao thông thông minh với các cảm biến IoT và AI để giám sát, điều phối và quản lý giao thông, giảm thiểu ùn tắc và tai nạn, tối ưu hóa luồng di chuyển trong thành phố.

- Phát triển giao thông: Đẩy mạnh quy hoạch giao thông công cộng nhằm giảm tải cho hệ thống giao thông cá nhân, khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường.

### 3. Giải pháp về Khoa học và Công nghệ

- Thúc đẩy sáng tạo khởi nghiệp, xây dựng các nền tảng kết nối mạng lưới, khuyến khích trao đổi kinh nghiệm, kiến thức, hỗ trợ các dự án khởi nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đô thị thông minh, tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

- Xây dựng mạng lưới liên kết, phối hợp giữa các cơ sở đào tạo, các viện, trung tâm nghiên cứu, các doanh nghiệp, chính quyền các đô thị.

- Nâng cao năng lực về nghiên cứu, phát triển, chế tạo, thị trường hóa các sản phẩm phần cứng, phần mềm phục vụ đô thị thông minh. Ưu tiên kinh phí khoa học công nghệ trong việc nghiên cứu, triển khai các đề tài, dự án liên quan đến đô thị thông minh.

- Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các thay đổi về công nghệ; tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, phân tích kỹ lưỡng quy trình xử lý nghiệp vụ, đặt các dự án trong một thiết kế tổng thể, đồng bộ, ưu tiên triển khai các giải pháp công nghệ phù hợp với xu hướng phát triển, có tính kế thừa, tích hợp khai thác các hệ thống hiện có, đảm bảo sự thành công, hiệu quả chung của Kế hoạch.

- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud), dữ liệu lớn (Big Data), di động (Mobility), Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ cho đô thị thông minh; phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng làm nền tảng cho đô thị thông minh và chuyển đổi số.

### 4. Giải pháp về Văn hóa, du lịch

- Số hóa di sản và văn hóa: Đẩy mạnh số hóa các di tích lịch sử, di sản văn hóa quan trọng (*di tích Nhà tù Sơn La, Khu di tích cách mạng Việt Nam – Lào...*) để lưu giữ và quảng bá tới cộng đồng, sử dụng thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) để mang lại trải nghiệm số phong phú cho người dân và du khách.

- Phát triển hạ tầng văn hóa sáng tạo gồm trung tâm văn hóa sáng tạo, thư viện số, triển lãm số, không gian biểu diễn đương đại, bảo tàng tương tác để đồng sáng tạo và kiểm chứng các giải pháp đô thị thông minh trong bối cảnh thực tế.

- Phát triển du lịch thông minh:

+ Phát triển, hoàn thiện nền tảng số du lịch thông minh tỉnh Sơn La theo hướng đồng bộ, thống nhất, bao gồm Công du lịch thông minh trực tuyến, bản

đồ số du lịch thông minh và số hóa tài nguyên du lịch; thực hiện tích hợp, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về điểm đến, dịch vụ, di sản văn hóa, lễ hội, làng nghề và sản phẩm du lịch; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và quảng bá du lịch. Triển khai theo hình thức xây dựng, nâng cấp hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin, bảo đảm hiệu quả, tránh trùng lặp.

+ Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số tiên tiến, trọng tâm là trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data), trong phát triển du lịch; triển khai các giải pháp, ứng dụng số đa nền tảng hỗ trợ du khách (như chatbot, thuyết minh tự động đa ngôn ngữ, gợi ý hành trình), đồng thời phục vụ phân tích, dự báo thị trường khách và công tác quản lý nhà nước về du lịch, thực hiện theo hình thức xây dựng hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định, bảo đảm nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm du khách.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch tại Khu du lịch quốc gia Mộc Châu và các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; ưu tiên triển khai tại các khu du lịch (Ngọc Chiến, Tà Xùa, Quỳnh Nhai, Bình Thuận) và các điểm du lịch tiềm năng khác; đồng thời đẩy mạnh xây dựng các sản phẩm truyền thông số, ứng dụng công nghệ số trong quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, quảng bá và chất lượng trải nghiệm của du khách.

## 5. Giải pháp về Nông nghiệp và Môi trường

### - Phát triển nông nghiệp thông minh

+ Ứng dụng công nghệ số và IoT: Lắp đặt cảm biến IoT giám sát độ ẩm đất, thời tiết, dinh dưỡng cây trồng; sử dụng dữ liệu vệ tinh, drone, bản đồ GIS để quản lý vùng trồng, tưới tiêu chính xác; triển khai hệ thống quản lý nông nghiệp số (AgriTech platform) cập nhật mùa vụ, dự báo sâu bệnh, kết nối cung - cầu.

+ Phát triển chuỗi giá trị nông sản thông minh: Ứng dụng mã QR để truy xuất nguồn gốc nông sản, bảo đảm minh bạch, chống hàng giả; xây dựng nền tảng thương mại điện tử nông sản của tỉnh, kết nối với Sàn thương mại điện tử quốc gia - OCOP; phát triển logistics nông nghiệp thông minh.

+ Tối ưu quản lý và quy hoạch: Sử dụng AI và dữ liệu lớn (Big Data) để đề xuất cơ cấu cây trồng phù hợp với đất, nước, khí hậu từng vùng; xây dựng cơ sở dữ liệu về vùng sản xuất nông nghiệp, vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh phục vụ quy hoạch và giám sát vùng nguyên liệu.

+ Cơ chế hỗ trợ: Hỗ trợ doanh nghiệp - hợp tác xã - nông dân chuyển đổi số thông qua đào tạo và vốn vay ưu đãi; thúc đẩy mô hình “Nông thôn thông minh” kết nối với đô thị thông minh (*chia sẻ dữ liệu sản xuất, tiêu thụ, dự báo thiên tai*).

### - Quản lý tài nguyên thông minh

+ Số hóa dữ liệu tài nguyên: Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên tập trung trên nền tảng GIS; tích hợp dữ liệu đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, rừng

vào trung tâm dữ liệu đô thị thông minh của tỉnh.

+ Quản lý, giám sát bằng công nghệ: Ứng dụng vệ tinh, UAV (drone) trong giám sát khai thác khoáng sản, rừng, hồ chứa; xây dựng bản đồ tài nguyên nước số, kết nối với dữ liệu khí tượng, cảnh báo hạn - ngập; sử dụng AI phân tích dữ liệu quan trắc để dự báo suy thoái, ô nhiễm tài nguyên.

+ Dịch vụ công trực tuyến trong quản lý tài nguyên: Cung cấp dịch vụ cấp phép khai thác tài nguyên, cấp nước, đất đai trực tuyến, tích hợp một cửa điện tử; minh bạch hóa dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên qua cổng thông tin dữ liệu mở (Open Data Portal).

- Nâng cao chất lượng môi trường đô thị, phát triển môi trường bền vững

+ Giám sát môi trường sống: Thiết lập mạng lưới quan trắc tự động chất lượng không khí, nước, tiếng ồn, rác thải; ứng dụng AI phân tích xu hướng ô nhiễm và cảnh báo sớm sự cố môi trường.

+ Quản lý rác thải, nước thải bằng công nghệ: Sử dụng mã QR/Rfid trong quản lý thu gom rác, theo dõi lượng phát sinh của từng khu vực; xây dựng hệ thống xử lý nước thải đô thị thông minh (tự động điều chỉnh công suất, cảnh báo sự cố); khuyến khích doanh nghiệp tái chế, kinh tế tuần hoàn qua chính sách ưu đãi.

+ Thúc đẩy đô thị xanh - trung hòa carbon: Xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị tiết kiệm năng lượng, điều khiển từ xa; phát triển các công trình xanh, mái nhà năng lượng mặt trời, kết hợp cây xanh, mặt nước.

+ Cơ chế, chính sách: Áp dụng chính sách khuyến khích công nghệ xanh, năng lượng tái tạo; tăng cường chia sẻ dữ liệu môi trường công khai giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân.

- Giải pháp chung liên ngành

+ Phát triển hạ tầng dữ liệu số (Data Platform) cho ngành nông nghiệp, tài nguyên và môi trường bảo đảm đồng bộ, mở và chia sẻ.

+ Đào tạo nhân lực số: Tập huấn cho cán bộ ngành nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, doanh nghiệp và người dân.

+ Hợp tác công - tư (PPP) trong đầu tư hạ tầng công nghệ, hệ thống cảm biến, quan trắc, dữ liệu mở.

+ Truyền thông - nâng cao nhận thức cộng đồng về: Nông nghiệp xanh, tài nguyên số, môi trường sạch.

## 6. Giải pháp về y tế

- Chuyển đổi số trong y tế: Số hóa hệ thống quản lý y tế từ hồ sơ bệnh án điện tử đến thanh toán dịch vụ y tế, sử dụng công nghệ AI và dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích thông tin, hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng và chính xác.

- Dịch vụ y tế thông minh: Ứng dụng các công nghệ tiên tiến như Telemedicine (y tế từ xa) và hệ thống chăm sóc sức khỏe thông minh, tạo điều

kiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao mà có thể một số dịch vụ không cần phải đến bệnh viện.

- Phát triển bệnh viện thông minh: Các bệnh viện sẽ được trang bị hệ thống quản lý thông minh, tự động hóa quy trình khám chữa bệnh, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong điều trị thông qua dữ liệu thời gian thực và AI.

## 7. Giải pháp về giáo dục

- Chuyển đổi số công tác quản lý: Ứng dụng công nghệ (số liên lạc điện tử, cơ sở dữ liệu tập trung) để hiện đại hóa quản lý trường học, tạo sự kết nối thông suốt giữa nhà trường, giáo viên, học sinh và phụ huynh.

- Đổi mới phương pháp dạy học: Tích hợp giáo dục kỹ năng số vào chương trình giảng dạy, bồi dưỡng giáo viên để sử dụng công nghệ, từ đó đào tạo thế hệ học sinh có tư duy sáng tạo và khả năng làm việc trong môi trường số.

- Xây dựng công dân thông minh: Lồng ghép nội dung về đô thị thông minh, an toàn thông tin mạng và trách nhiệm cộng đồng số vào chương trình, giúp học sinh trở thành công dân có ý thức và kỹ năng tham gia vào xã hội số.

## 8. Giải pháp về Kinh tế

- Phát triển kinh tế số và các dịch vụ thông minh gắn với lợi thế của tỉnh; thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán số, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại, dịch vụ và giáo dục đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong phát triển du lịch thông minh, quảng bá hình ảnh và các điểm đến của tỉnh, từng bước xây dựng Sơn La trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn của vùng Tây Bắc và khu vực biên giới Việt Nam - Lào.

- Phát triển nông nghiệp thông minh gắn với xây dựng đô thị sinh thái; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất, truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ nông sản; từng bước hình thành và phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh, đồng thời phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp đô thị tại khu vực ven đô và các vùng sản xuất nông nghiệp đặc trưng, góp phần bảo vệ môi trường, cung cấp thực phẩm an toàn, nâng cao giá trị sản phẩm và thúc đẩy phát triển đô thị bền vững.

- Phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường; thúc đẩy áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu ô nhiễm và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, tăng cường quản lý chất thải, tài nguyên nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.

- Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế gắn với thúc đẩy thị trường số: phát triển hài hòa khu vực kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và kinh tế tập thể; đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số trong hoạt động thương mại, dịch vụ, tài chính - ngân hàng; thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán số, phát triển các nền tảng số phục vụ tiêu thụ nông sản, du lịch và dịch vụ, góp phần mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

## 9. Giải pháp về tài chính - đầu tư

- Huy động và sử dụng nguồn lực tài chính: Huy động đa dạng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, xã hội hóa và đầu tư theo phương thức PPP; ưu tiên vốn đầu tư công cho hạ tầng số nền tảng, hệ thống dữ liệu và các dự án phục vụ lợi ích công cộng.

- Thúc đẩy các hình thức hợp tác đối tác công tư (PPP): Khuyến khích nhà đầu tư tham gia các dự án hạ tầng, dịch vụ đô thị thông minh; tạo điều kiện tiếp cận dữ liệu theo quy định và ưu tiên vốn nhà nước cho các hạng mục hạ tầng nền tảng.

- Thu hút đầu tư công nghệ cao: Ưu tiên các dự án ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị, phát triển du lịch, nông nghiệp và thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

## 10. Giải pháp về hợp tác quốc tế

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tích cực thu hút đầu tư quốc tế thông qua các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), PPP, và các mô hình hợp tác quốc tế khác; đặc biệt, các dự án liên quan đến phát triển hạ tầng thông tin, công nghệ cao và quản trị đô thị.

- Hỗ trợ đào tạo và trao đổi chuyên gia: Thúc đẩy chương trình trao đổi chuyên gia quốc tế nâng cao năng lực quản lý, vận hành đô thị thông minh.

## 11. Giải pháp về truyền thông

- Nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận: tuyên truyền, quán triệt trong từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển đô thị thông minh, tạo sự đồng thuận, nhất quán về quan điểm và các nội dung cần triển khai thực hiện trong kế hoạch. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, ý nghĩa của đô thị thông minh, khuyến khích sự chủ động tham gia người dân, doanh nghiệp.

- Đào tạo kiến thức về đô thị, thành phố thông minh: Tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ, công chức và cộng đồng về các nội dung liên quan đến phát triển đô thị thông minh, quản trị số, phân tích dữ liệu, an toàn thông tin, tư duy đổi mới sáng tạo và các kỹ năng cần thiết khác.

- Ứng dụng công nghệ truyền thông hiện đại: Sử dụng các nền tảng truyền thông số, trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) để tối ưu hóa hiệu quả truyền thông, đảm bảo thông tin được tiếp cận đúng đối tượng mục tiêu và điều chỉnh linh hoạt khi cần thiết.

## 12. Giải pháp về tham gia của doanh nghiệp và người dân

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được khuyến khích tham gia đầu tư, nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ đô thị thông minh; hợp tác với chính quyền để triển khai các mô hình thí điểm.

- Các viện, trường, cơ sở nghiên cứu tham gia nghiên cứu, đề xuất mô hình, giải pháp; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; tham gia tư vấn, phản biện chính sách.

- Người dân, cộng đồng có quyền được cung cấp thông tin, tham gia góp ý, giám sát và thụ hưởng các lợi ích từ việc phát triển đô thị thông minh; có trách nhiệm sử dụng và phản hồi về mức độ thực hiện các cam kết của các dịch vụ, tuân thủ các quy định và chung tay xây dựng cộng đồng đô thị văn minh.

### **13. Giải pháp về Phát triển nhân lực kỹ thuật chuyên sâu**

- Tổ chức đào tạo, liên kết với cơ sở giáo dục - viện nghiên cứu - doanh nghiệp để phát triển các nhóm nhân lực cần ưu tiên bao gồm nhóm hoạch định chính sách quản lý, nhóm kỹ thuật công nghệ, nhóm vận hành dịch vụ; hình thành lực lượng chuyên gia về kiến trúc ICT, vận hành Trung tâm giám sát điều hành (IOC), khai thác bản sao số đô thị, phân tích dữ liệu lớn, bảo đảm đáp ứng nhu cầu triển khai Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh và các hệ thống đô thị thông minh trọng điểm, đáp ứng nhu cầu của thị trường và các mục tiêu phát triển đô thị thông minh của tỉnh.

- Đa dạng hóa nguồn ngân sách cho phát triển nguồn nhân lực bao gồm thiết kế chương trình, cấp học bổng, thực tập, nghiên cứu chung; khuyến khích hình thành quỹ học bổng, quỹ nghiên cứu - đổi mới sáng tạo cho lĩnh vực đô thị thông minh, phù hợp mục tiêu phát triển từng giai đoạn của địa phương.

### **14. Giải pháp về an ninh, an toàn thông tin**

- Xây dựng hệ thống dữ liệu, nền tảng số và dịch vụ đô thị thông minh phải tích hợp các giải pháp cảnh báo, kiểm soát an toàn, an ninh thông tin, tuân thủ nghiêm ngặt Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật có liên quan.

- Chủ quản các hệ thống, ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh đánh giá rủi ro an ninh, an toàn thông tin thường xuyên, đề xuất các giải pháp đảm bảo sao lưu, phục hồi dữ liệu khi có sự cố, đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong phát triển đô thị thông minh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương chủ động thực hiện và phối hợp với các cơ quan liên quan lồng ghép yêu cầu, nhiệm vụ về phát triển đô thị thông minh trong chương trình, kế hoạch, đề án phát triển tổng thể của ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; chủ động xây dựng hạ tầng, cơ sở dữ liệu dùng chung và cung cấp dịch vụ thông minh; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh theo ngành, lĩnh vực và khu vực sau khi đề án phát triển đô thị thông minh được phê duyệt; tổ chức thực hiện các cơ chế thí điểm và ưu đãi đầu tư trên địa bàn theo thẩm quyền.

## 2. Sở Xây dựng

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh về quản lý nhà nước đối với phát triển đô thị thông minh. Tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh;

- Chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, tham mưu tổ chức thực hiện lập mới hoặc điều chỉnh đề án phát triển đô thị thông minh của tỉnh sau khi định hướng phát triển đô thị thông minh quốc gia được phê duyệt hoặc có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền;

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan theo thẩm quyền tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển đô thị thông minh sau khi đề án phát triển đô thị thông minh được phê duyệt;

- Chủ động lồng ghép định hướng phát triển đô thị thông minh vào quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thông minh, hạ tầng kỹ thuật và các lĩnh vực chuyên ngành khác; chủ trì, hướng dẫn trong việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí về phát triển đô thị thông minh theo thẩm quyền;

- Trên cơ sở Thông tư số 03/2026/TT-BXD của Bộ Xây dựng hướng dẫn về Bộ chỉ số, tiêu chí đánh giá theo các cấp độ trưởng thành của đô thị thông minh và danh sách các tổ chức đủ điều kiện thực hiện đánh giá, Sở Xây dựng Sơn La chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai việc đánh giá, công nhận và rà soát định kỳ cấp độ trưởng thành của các đô thị trên địa bàn tỉnh; đảm bảo quá trình thực hiện công khai, minh bạch và dựa trên kết quả thực tế theo đúng quy định pháp luật.

## 3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chịu trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đô thị thông minh thực hiện trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện rà soát các chương trình, đề án cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm sự thống nhất không chồng chéo giữa các chương trình, đề án, kế hoạch và đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh;

- Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, công bố và tổ chức thực hiện lộ trình ban hành, áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho đô thị thông minh; hướng dẫn các địa phương áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp, ban hành theo thẩm quyền tiêu chuẩn địa phương phù hợp với điều kiện của địa phương; hướng dẫn kỹ thuật về việc xây dựng và ứng dụng bản sao số trong quản lý phát triển đô thị, bao gồm việc tích hợp với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh và hệ thống thông tin quản lý phát triển đô thị. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tham mưu hướng dẫn thực hiện trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng triển khai Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hướng dẫn triển khai Khu kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh quốc gia; tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức vận hành Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh trên cơ sở rà soát Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh, nâng cấp tích hợp, hệ thống giám sát, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất sau khi Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn mô hình triển khai Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh để giám sát, đánh giá việc tuân thủ Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phát triển đô thị thông minh; kiến nghị các biện pháp quản lý trên cơ sở kết quả giám sát, đánh giá;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quy định cụ thể quy trình tổ chức thẩm định, đánh giá, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mô hình thực hiện của quốc tế vào thực tiễn của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng, vận hành và duy trì hạ tầng, tích hợp cơ sở dữ liệu đô thị thông minh dùng chung và cung cấp dịch vụ thông minh của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quy chế phối hợp liên thông để thực hiện cơ chế một cửa trong việc xem xét, hướng dẫn các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động phát triển đô thị thông minh được hưởng các chính sách ưu đãi và hỗ trợ ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và pháp luật về công nghiệp công nghệ số; thực hiện thí điểm cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia do Quốc hội ban hành tại Nghị quyết số 193/2025/QH15.

**4. Công an tỉnh Chủ trì, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong phát triển đô thị thông minh của tỉnh.**

## **5. Sở Tài chính**

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu với UBND tỉnh về quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực tài chính, ngân sách và đầu tư cho đô thị thông minh; chủ trì hướng dẫn các mô hình tài chính linh hoạt và các cơ chế PPP.

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối bố trí dự toán kinh phí để thực hiện lập đề án phát triển đô thị thông minh của tỉnh và các dự án triển khai đô thị thông minh theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Phối hợp tham gia triển khai nhóm nhiệm vụ, giải pháp để phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La.

*(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị tại Biểu kèm theo)*

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Xây dựng) để xem xét, tháo gỡ./.

***Nơi nhận:***

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đảng ủy - UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Sơn La;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, THKT. Giang18b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Tiến**

**BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**  
**Triển khai Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ**  
**về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sơn La**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Điều khoản theo Nghị định số 269/2025/NĐ-CP	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
1	Thành lập Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh	Khoản 2 Điều 42	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành	Quý II/2026	Quyết định thành lập Hội đồng điều phối
2	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh	Khoản 2 Điều 42	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành	Quý II/2026	Quy chế hoạt động
3	Ban hành Quy định hồ sơ, trình tự phê duyệt, điều chỉnh đề án phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh	Điểm c khoản 1 Điều 7	Sở Xây dựng	Sở Tư pháp	Quý II/2026	Quyết định của UBND tỉnh
4	Xây dựng Đề án phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh	Khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 7	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quý III/2026	Đề án
5	Rà soát các chương trình, kế hoạch của tỉnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; lồng ghép định hướng phát triển đô thị thông minh bảo đảm thống nhất, đồng bộ.	Khoản 2 Điều 7; Khoản 4 Điều 5	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hằng năm	Báo cáo
6	Rà soát, nâng cấp và vận hành, điều hành thông minh cấp tỉnh (IOC); xây dựng, tích hợp cơ sở dữ liệu đô thị thông minh dùng chung của địa phương phục vụ công tác giám sát, điều hành	Khoản 5 Điều 33; Khoản 3 Điều 19; Khoản 1 Điều 21	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Năm 2026	Báo cáo
7	Xây dựng, ban hành và hướng dẫn triển khai Khung kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh cấp tỉnh	Khoản 2 Điều 13	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có hướng dẫn	Quyết định của UBND tỉnh

<b>TT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ</b>	<b>Điều khoản theo Nghị định số 269/2025/NĐ-CP</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Sản phẩm/kết quả</b>
8	Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp, ban hành theo thẩm quyền tiêu chuẩn địa phương phù hợp với điều kiện của địa phương; hướng dẫn kỹ thuật về việc xây dựng và ứng dụng bản sao số trong quản lý phát triển đô thị, bao gồm việc tích hợp với Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh và hệ thống thông tin quản lý phát triển đô thị	Khoản 3 Điều 41	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có hướng dẫn	Quyết định của UBND tỉnh
9	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy hợp tác công tư	Điều 36	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Kế hoạch/đề xuất phương án huy động nguồn lực
10	Tổ chức đánh giá, công nhận cấp độ trưởng thành đô thị thông minh	Điều 34	Sở Xây dựng	Các sở, ngành	Định kỳ	Báo cáo
11	Đánh giá, chứng nhận khu đô thị thông minh, khu đô thị công nghệ	Điều 30	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Theo quy định của Bộ Xây dựng	Hồ sơ, biên bản đánh giá
12	Tích hợp các giải pháp đô thị thông minh trong công tác lập, điều chỉnh và quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn	Điều 11	UBND các xã, phường	Sở Xây dựng	2026-2030	Theo Kế hoạch lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030
13	Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai phát triển đô thị thông minh		Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Định kỳ, hoặc khi có yêu cầu	Báo cáo gửi UBND tỉnh, Bộ Xây dựng